TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN HÓC MÔN** THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH Bản án số: 883/2019/DS-ST Ngày: 27/11/2019 V/v tranh chấp hợp đồng vay tài sản	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc Lập – Tự Do – Hạnh Phúc**

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HÓC MÔN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Văn Huy.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Phạm Văn Chính.

2. Bà Nguyễn Thị Kim Liên.

- Thư ký phiên tòa: Ông Võ Công Danh – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hóc Môn, Tp.Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hóc Môn, Tp.Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hiền – Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 11 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hóc Môn, Tp.Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 620/2018/TLST–DS ngày 27/9/2018 về "Tranh chấp hợp đồng vay tài sản", theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 329/2019/QĐXXST-DS ngày 11/10/2019 và Quyết định hoãn phiên tòa số 259/2019/QĐST-DS ngày 05/11/2019, giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Ngân hàng TMCP V (ZBank); Địa chỉ: 89 đường L, Phường H, quận Đống Đa, Hà Nội.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Phạm Trường T; địa chỉ: Tầng 2, số A đường P, Phường N, quận Phú Nhuận, Tp.Hồ Chí Minh - theo Văn bản ủy quyền số 20219/2018/UQ-VPB ngày 15/8/2018. (có mặt)

2. Bị đơn: Ông Võ Văn C, sinh năm 1987; Địa chỉ: 38/5 Ấp C, xã X, huyện Hóc Môn, Tp.Hồ Chí Minh. (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện đề ngày 15/8/2018 và trong quá trình giải quyết vụ án,nguyên đơn Ngân hàng TMCP V (ZBank), có người đại diện theo ủy quyền là ông Phạm Trường T trình bày:

Ngân hàng cho ông Võ Văn C vay 60.000.000 đồng theo hợp đồng số LD1502200300 ngày 15/01/2015, thời hạn 36 tháng, ông C đã nhận đủ tiền vay vào ngày 23/01/2015 và đã trả số tiền 9.990.479 đồng, gồm 7.110.575 đồng gốc và 2.879.904 đồng lãi, còn nợ 133.374.750 đồng gồm 52.889.425 đồng gốc và

80.485.325 đồng lãi; thẻ tín dụng số 325-P-061821, hạn mức 10.000.000 đồng, ông C đã sử dụng số tiền 9.555.624 đồng nhưng không thanh toán, số tiền nợ là 25.592.541 đồng, gồm 9.555.624 đồng gốc và 16.036.917 đồng lãi. Do đó, ngân hàng khởi kiện yêu cầu ông C phải thanh toán tổng số tiền tạm tính đến ngày 01/11/2018 là 158.967.291 đồng, gồm 62.445.049 đồng tiền gốc và 96.522.242 đồng tiền lãi; đồng thời ông C phải tiếp tục thanh toán tiền lãi theo hợp đồng tính từ ngày 02/11/2018 đến khi thanh toán xong nợ. Ngân hàng cho vay tiêu dùng cá nhân nên chỉ yêu cầu ông C trả nợ.

Bị đơn: ông Võ Văn C đã được tống đạt hợp lệ các văn bản tố tụng của Tòa án trong quá trình giải quyết vụ án nhưng vắng mặt không có lý do.

Tại phiên tòa:

Nguyên đơn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện, yêu cầu ông Võ Văn C phải thanh toán ngay một lần tổng số tiền còn nợ là 158.967.291 đồng, kèm tiền lãi phát sinh theo hợp đồng tính từ ngày 02/11/2018 đến khi thanh toán xong nợ.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hóc Môn phát biểu ý kiến: Việc tuân theo pháp luật tố tụng: Tòa án, Hội đồng xét xử, Thẩm phán, Thư ký, các đương sự đã thực hiện đúng quy định của pháp luật tố tụng dân sự; Về việc giải quyết vụ án: căn cứ Điều 474 Bộ luật dân sự 2005, Điều 91 luật các tổ chức tín dụng, chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về quan hệ tranh chấp và thẩm quyền giải quyết: Nguyên đơn khởi kiện yêu cầu bị đơn thanh toán tiền nợ theo hợp đồng; Bị đơn cư trú tại huyện Hóc Môn đúng địa chỉ nguyên đơn cung cấp, đến tháng 5/2018 bỏ đi mà không thông báo địa chỉ mới là cố tình giấu địa chỉ, trốn tránh thực hiện nghĩa vụ nên Tòa án tiến hành thụ lý, giải quyết vụ án theo thủ tục chung. Căn cứ vào khoản 3 Điều 26; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự, xác định đây là tranh chấp hợp đồng vay tài sản và thuộc thẩm quyền giải quyết của Toà án nhân dân huyện Hóc Môn.

[2] Về sự vắng mặt của bị đơn: ông Võ Văn C đã được tống đạt hợp lệ các văn bản tố tụng của Tòa án, trong đó có Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 329/2019/QĐXXST-DS ngày 11/10/2019 và Quyết định hoãn phiên tòa số 259/2019/QĐST-DS ngày 05/11/2019, kèm các Giấy triệu tập để tham gia phiên tòa nhưng vắng mặt không lý do. Do đó, Hội đồng xét xử quyết định xét xử vắng mặt bị đơn theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[3] Về yêu cầu khởi kiện trong vụ án: Nguyên đơn yêu cầu bị đơn thanh toán khoản tiền vay còn nợ theo hợp đồng, bị đơn không có ý kiến phản hồi nên trong vụ án này, Hội đồng xét xử chỉ xem xét yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

[4] Về yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn:

[4.1] Đối với yêu cầu thanh toán số tiền 133.374.750 đồng: Căn cứ đơn đề nghị mở tài khoản, phát hành thẻ ghi nợ, vay vốn kiêm hợp đồng tín dụng ngày 15/01/2015 (hợp đồng tín dụng số 2704704/LD1502200300), có căn cứ xác định ông C đã vay của ngân hàng số tiền 60.000.000 đồng, lãi suất tối đa 30%/năm (được điều chỉnh biên độ cộng theo kỳ hạn vay), thời hạn vay 36 tháng. Giao kết giữa hai bên phù hợp với quy định tại Điều 471 của Bộ luật dân sự 2005 và khoản 1, khoản 2 Điều 91, điểm d khoản 3 Điều 98 Luật các tổ chức tín dụng 2010. Căn cứ Giấy lĩnh tiền ngày 23/01/2015, xác định ông C đã nhận đủ tiền vay. Do ông C vi phạm nghĩa vụ thanh toán nên khoản vay đã chuyển nợ quá hạn từ ngày 22/7/2015. Theo bảng kê chi tiết tính lãi do ngân hàng phát hành, số tiền ông C phải trả tính đến ngày 01/11/2018 là 143.365.229 đồng, gồm nợ gốc 60.000.000 đồng, nợ lãi 83.365.229 đồng là phù hợp thỏa thuận đã ký tại hợp đồng. Do ông C chỉ thanh toán tiền gốc là 7.110.575 đồng, tiền lãi là 2.879.904 đồng nên còn nợ số tiền là 133.374.750 đồng, gồm nợ gốc là 52.889.425 đồng, nợ lãi là 80.485.325 đồng. Hợp đồng có thời hạn 36 tháng nên thời hạn thanh toán cuối cùng là ngày 15/01/2018, đến nay ông C chưa trả tiền là vi phạm nghĩa vụ trả tiền.

[4.2] Đối với yêu cầu thanh toán số tiền 25.592.541 đồng: Căn cứ giấy đề nghị phát hành kiêm hợp đồng sử dụng thẻ tín dụng quốc tế ngày 13/01/2015, thẻ tín dụng số 325-P-061821, có căn cứ xác định ông C đã sử dụng số tiền 9.555.624 đồng, tiền lãi phát sinh tính đến ngày 01/11/2018 là 16.036.917 đồng theo theo bảng chi tiết tính lãi do ngân hàng phát hành là đúng. Do ông C không thanh toán nên còn nợ số tiền 25.592.541 đồng, gồm nợ gốc là 9.555.624 đồng, tiền lãi là 16.036.917 đồng nhưng đến nay không thanh toán là vi phạm thỏa thuận.

[5] Tại khoản 4 Điều 91 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 quy định: *"Đương sự có nghĩa vụ đưa ra chứng cứ để chứng minh mà không đưa ra được chứng cứ hoặc không đưa ra đủ chứng cứ thì Tòa án giải quyết vụ việc dân sự theo những chứng cứ đã thu thập được có trong hồ sơ"*. Ông C không có ý kiến phản hồi, không cung cấp tài liệu chứng cứ nên phải tự chịu trách nhiệm và Hội đồng xét xử căn cứ vào những chứng cứ đã thu thập được trong hồ sơ để giải quyết vụ án.

Từ những nhận định nêu trên, có đủ căn cứ xác định ông C còn nợ ngân hàng số tiền 158.967.291 đồng, gồm nợ gốc là 62.445.049 đồng, tiền lãi là 96.522.242 đồng và hợp đồng đã hết hạn hiệu lực từ ngày 15/01/2018 nhưng không thanh toán là vi phạm nghĩa vụ trả tiền. Do đó, yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn là có căn cứ chấp nhận, phù hợp quy định tại Điều 474 của Bộ luật dân sự 2005 và Điều 95 của Luật các tổ chức tín dụng năm 2010, phù hợp với ý kiến phát biểu về việc giải quyết vụ án của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hóc Môn.

[6] Về án phí dân sự sơ thẩm: Bị đơn phải chịu theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng khoản 3 Điều 26; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều

39; điểm b khoản 2 Điều 227; khoản 3 Điều 228; Điều 147; Điều 266; Khoản 1 Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Áp dụng Điều 471; Điều 474 của Bộ luật dân sự năm 2005;

Áp dụng các Điều 91; 95; 98 của Luật các tổ chức tín dụng 2010;

Áp dụng khoản 2 Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy Ban Thường vụ Quốc hội.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn:

Buộc ông Võ Văn C phải thanh toán cho Ngân hàng TMCP V (ZBank) số tiền 158.967.291 đồng, gồm nợ gốc là 62.445.049 đồng, tiền lãi tính đến ngày 01/11/2018 là 96.522.242 đồng.

Ông Võ Văn C phải tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng TMCP V tiền lãi quá hạn của số tiền nợ gốc chưa thanh toán, và các khoản chi phí phát sinh theo mức lãi suất thỏa thuận trong hợp đồng kể từ ngày 02/11/2018 cho đến khi thanh toán xong khoản nợ gốc nêu trên.

2. Án phí dân sự sơ thẩm: Ông Võ Văn C phải chịu tiền án phí sơ thẩm là 7.948.365 đồng, thi hành tại Cơ quan thi hành án dân sự có thẩm quyền. Trả lại cho Ngân hàng TMCP V (ZBank) số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 3.833.745 đồng theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0004037 ngày 27/9/2018 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Hóc Môn.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự .

Các đương sự có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, đương sự vắng mặt tại phiên tòa thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc được tống đạt hợp lệ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(đã ký)

Phạm Văn Huy

Nơi nhận:
- TAND TP.HCM;
- VKSND huyện Hóc Môn;
- THA DS huyện Hóc Môn;
- Các đương sự;
- Lưu VT, hồ sơ.